

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 36/2022/HS-ST
Ngày 20-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Phương Thảo;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Quý;

Ông Đỗ Anh Đại.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Dương Thu Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Bàn Văn B, sinh ngày 20 tháng 8 năm 1995 tại huyện L, tỉnh C; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn X, xã Y, huyện L, tỉnh C; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Sán chỉ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bàn Văn T, sinh năm 1977 và bà Bàn Thị G, sinh năm 1977; có vợ là Sầm Thị P, sinh năm 1994 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa từng bị kết án, xử lý hành chính, xử lý kỷ luật; bị bắt, tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lạng Sơn từ ngày 28/12/2021, tạm giam từ ngày 30/12/2021 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 28/12/2021, Công an thành phố Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa nhà số *, đường Q, phường V, thành phố L thì phát hiện, bắt quả tang Bàn Văn B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần đang trước bên phải đang mặc của Bàn Văn B 01 (một) gói giấy màu vàng (kích thước 0,1cmx0,2cm) bên trong chứa chất bột màu trắng

và 01 (một) bơm kim tiêm; 01 (một) ống novocain (chưa qua sử dụng). Bàn Văn B khai nhận chất bột màu trắng là ma túy Heroin.

Tại bản kết luận giám định số 38/KL-PC09 ngày 29/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là ma túy Heroin có khối lượng 0,107g (đã trừ bao bì).

Tại cơ quan điều tra, Bàn Văn B khai nhận: Bản thân sử dụng ma túy Heroin từ năm 2018 đến nay. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 28/12/2021, Bàn Văn B một mình đi bộ đến khu vực ngã tư Mỹ Sơn, phường V, thành phố L để tìm ma túy về sử dụng. Tại đây Bàn Văn B gặp một người đàn ông làm nghề xe ôm (không rõ lai lịch, địa chỉ), Bàn Văn B hỏi mua 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) ma túy Heroin thì được người đàn ông đồng ý. Bàn Văn B đưa tiền và đứng đợi khoảng 05 phút sau người đàn ông quay lại và đưa cho Bàn Văn B 01 gói giấy nhỏ màu vàng chứa ma túy Heroin. Bàn Văn B cất giấu gói ma túy vào trong túi quần nhỏ phía trước đang mặc rồi đi bộ đến hiệu thuốc gần đó để mua bơm kim tiêm và nước cất để sử dụng. Sau khi mua xong Bàn Văn B đang đi tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Tại Cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 22/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Bàn Văn B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bàn Văn B khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bàn Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Bàn Văn B từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa chất ma túy còn lại sau giám định, 01 bơm kim tiêm và 01 ống novocain.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng, việc thu thập tài liệu, chứng cứ của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện, các tài liệu chứng cứ đã thu thập đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở để xác định: Ngày 28/12/2021, tại đường Q, phường V, thành phố L, Bàn Văn B có hành vi tàng trữ 0,107g ma túy heroin trong túi quần trước bên phải đang mặc, với mục đích để sử dụng. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Bàn Văn B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ tác hại của ma túy ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

[4] Để có căn cứ quyết định hình phạt, ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tại phiên tòa bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại khu vực đặc biệt khó khăn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Từ những phân tích và đánh giá nêu trên, xét thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo kết quả xác minh, bị cáo không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong chứa chất ma túy còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành; 01 bơm kim tiêm và 01 ống novocain là vật dùng để sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng đều cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Bàn Văn B ở khu vực ngã tư Mỹ Sơn, do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không thể xác minh làm rõ, Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Lạng Sơn là hoàn toàn phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, 50, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bàn Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bàn Văn B 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 28/12/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong sau giám định bên trong đựng mẫu vật là chất ma túy, 01 (một) bơm kim tiêm và 01 (một) ống novocain.

(Các vật chứng nêu trên được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/3/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Bàn Văn B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Phương Thảo